

Số: **65** /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **19** tháng **01** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hệ thống hóa
văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 tại Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

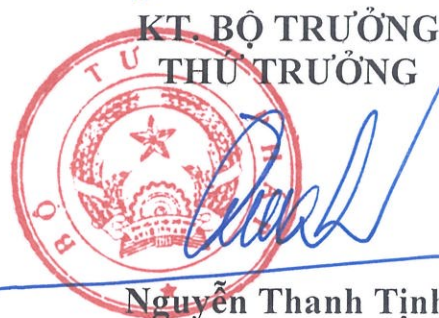
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 tại Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục KTrVB (NC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Tịnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện hệ thống hóa
văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 tại Bộ Tư pháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số **65**/QĐ-BTP
ngày **19** tháng **01** năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện nhiệm vụ định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là hệ thống hóa văn bản) quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020), Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 tại Bộ Tư pháp với các nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 tại Bộ Tư pháp;
2. Bảo đảm công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa kỳ 2019 - 2023; trên cơ sở đó giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; cập nhật kịp thời thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản.

II. Yêu cầu

1. Nội dung công việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các đơn vị trong việc giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về công tác hệ thống hoá văn bản trong cả nước và thực hiện trách nhiệm hệ thống hóa văn bản của Bộ Tư pháp quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) và Quyết định số 1719/QĐ-BTP ngày 15/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật;

2. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị thuộc Bộ; giữa Bộ Tư pháp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan khác ở trung ương, các địa phương trên phạm vi cả nước trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023;

3. Bảo đảm thời gian, tiến độ hoàn thành công việc; tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP);

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc theo đúng Kế hoạch.

B. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TƯ PHÁP

I. Đối tượng hệ thống hóa

Đối tượng hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), bao gồm: Các văn bản trong Tập hệ thống hoá của kỳ hệ thống hoá 2014 - 2018 và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hoá 2019 - 2023 (gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hoá 2019 - 2023 nhưng chưa có hiệu lực) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Các hình thức văn bản quy phạm pháp luật khác ngoài hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được ban hành trước ngày Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có hiệu lực (ngày 01/7/2016) và còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 cũng thuộc đối tượng hệ thống hóa của kỳ 2019 - 2023 (Ví dụ: Thông tư liên tịch giữa các bộ, cơ quan ngang bộ).

II. Phạm vi văn bản hệ thống hóa

Phạm vi hệ thống hóa văn bản là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đến hết ngày 31/12/2023 (trừ Hiến pháp) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của Bộ Tư pháp theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

C. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

I. CÁC NHIỆM VỤ THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TƯ PHÁP

1. Xây dựng tài liệu hướng dẫn triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong cả nước kỳ 2019 - 2023

a) *Nội dung*: Nghiên cứu, xây dựng tài liệu hướng dẫn triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong cả nước kỳ 2019 - 2023 nhằm tạo thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương tham khảo, triển khai thống nhất, hiệu quả nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản trong phạm vi cả nước.

b) *Sản phẩm*: Tài liệu hướng dẫn triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong cả nước kỳ 2019 - 2023.

c) *Đơn vị chủ trì*: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) *Đơn vị phối hợp*: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) *Thời gian hoàn thành*: Đã hoàn thành¹.

e) *Nguồn kinh phí*: Kinh phí không tự chủ.

2. Xây dựng mục đưa tin về việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023

a) *Nội dung*: Xây dựng mục hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023 tại Trang thông tin về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật (có logo đặt tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp) nhằm cung cấp kịp thời tài liệu hướng dẫn, đưa tin về tình hình, kết quả và các nội dung khác liên quan đến việc triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 tại các bộ, ngành, địa phương.

b) *Sản phẩm*: Mục hệ thống hoá văn bản tại Trang thông tin về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật (có logo đặt tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp).

c) *Đơn vị chủ trì*: Cục Công nghệ thông tin.

d) *Đơn vị phối hợp*: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) *Thời gian hoàn thành*: Tháng 3 năm 2023.

e) *Nguồn kinh phí*: Kinh phí không tự chủ.

3. Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023

a) *Nội dung*: Thực hiện các hoạt động cần thiết để tổ chức 01 (một) Hội nghị nhằm triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời các nội dung, nhiệm vụ hệ thống hóa

¹ Công văn số 4305/BTP-KTrVB ngày 02/11/2022 của Bộ Tư pháp về tài liệu hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện hệ thống hoá văn bản kỳ 2019 - 2023. Tài liệu hướng dẫn chi tiết việc tổ chức triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2019 - 2023 được đăng tải tại: Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, mục Hướng dẫn nghiệp vụ; Lĩnh vực soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; Trang thông tin về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, mục Rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023 và tập huấn kỹ năng thực hiện hệ thống hóa văn bản cho công chức trực tiếp được giao thực hiện nhiệm vụ này tại các bộ, ngành trung ương và các đơn vị thuộc Bộ.

b) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị phối hợp (tham gia): Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Tháng 3 năm 2023.

đ) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

4. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về kỹ năng rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 cho công chức tại cơ quan tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Nội dung: Tổ chức 02 (hai) Hội nghị tập huấn nhằm trao đổi, hướng dẫn, giải đáp chuyên sâu về nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 cho công chức trực tiếp được giao thực hiện nhiệm vụ này tại cơ quan tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực phía Bắc, Bắc Trung Bộ và khu vực phía Nam, Nam Trung Bộ.

b) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị phối hợp (tham gia): Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị khác có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2023.

đ) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

5. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023

a) Nội dung: Thường xuyên theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 tại các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả (qua các hình thức: Công văn đôn đốc, hướng dẫn; tổ chức các cuộc họp, hội thảo để trao đổi, giải đáp vướng mắc nghiệp vụ; Đoàn công tác kiểm tra công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản...).

b) Sản phẩm: Công văn, tài liệu, thành lập Đoàn công tác...

c) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp (tham gia): Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2023 và năm 2024.

e) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

6. Truyền thông nhiệm vụ hệ thống hoá văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023

a) Nội dung: Thực hiện các hoạt động để truyền thông nhiệm vụ hệ thống hoá văn bản kỳ hệ thống hoá văn bản (qua các hình thức: đưa tin bài, kết hợp thông tin tại các cuộc họp báo, hội nghị...).

b) Sản phẩm: Tin, bài, hình ảnh, hội nghị...

c) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2023 và năm 2024.

e) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

7. Xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023

a) Nội dung:

- Xây dựng dự thảo báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023;

- Tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023: Thực hiện các hoạt động (như họp, hội thảo, xin ý kiến chuyên gia...) để lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hệ thống hoá văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023.

b) Sản phẩm: Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hệ thống hóa văn bản trong cả nước kỳ 2019 - 2023.

c) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp: tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; Các đơn vị thuộc Bộ; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) Thời gian trình Thủ tướng Chính phủ: Tháng 5 năm 2024.

e) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

8. Biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hoá văn bản kỳ 2019 - 2023

a) *Đơn vị chủ trì:* Vụ Thi đua - khen thưởng.

b) *Đơn vị phối hợp:* Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) *Thời gian hoàn thành:* Quý II năm 2024.

d) *Nguồn kinh phí:* Kinh phí không tự chủ.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN KỲ 2019 - 2023 THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TƯ PHÁP

1. Triển khai thực hiện hệ thống hoá văn bản theo trình tự quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)

a) *Sản phẩm:* Các danh mục văn bản (hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; còn hiệu lực; cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới).

b) *Đơn vị chủ trì:* Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

d) *Thời gian hoàn thành:* Chậm nhất là ngày 01/10/2023.

đ) *Nguồn kinh phí:* Kinh phí không tự chủ.

2. Xây dựng Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023

a) *Nội dung:*

- Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023;

- Tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023: Thực hiện các hoạt động (như tổ chức các cuộc họp, hội thảo, xin ý kiến chuyên gia...) để lấy ý kiến góp ý đối với kết quả hệ thống hoá văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023.

b) *Sản phẩm:* Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023.

c) *Đơn vị chủ trì:* Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) *Thời gian hoàn thành:* Quý IV năm 2023.

e) *Nguồn kinh phí:* Kinh phí không tự chủ.

3. Công bố và đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023

a) Nội dung:

- Xây dựng, trình Bộ trưởng ký Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023;

- Thực hiện việc đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023 trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, gửi đăng Công báo đối với Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 sau khi được Bộ trưởng ký Quyết định công bố.

b) Sản phẩm: Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp kỳ 2019 - 2023 và các danh mục kèm theo (đã được Bộ trưởng ký phát hành).

c) Đơn vị chủ trì: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Cục Công nghệ thông tin.

d) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

đ) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 01/02/2024.

e) Nguồn kinh phí: Kinh phí không tự chủ.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

1. Làm đầu mối, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Giúp Lãnh đạo Bộ theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các cơ quan khác ở trung ương trong tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản theo đúng tiến độ, trình tự, thủ tục pháp luật quy định và báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

II. Các đơn vị thuộc Bộ

1. Phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong việc thực hiện hệ thống hoá văn bản và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của kết quả hệ thống hoá văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị.

2. Phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tổ chức thực hiện các nội dung công việc liên quan khác nêu tại phần C của Kế hoạch này.

III. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Kinh phí thực hiện hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 được thực hiện theo quy định pháp luật về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản và các văn bản khác có liên quan.

2. Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán và sắp xếp, bố trí kinh phí bảo đảm việc triển khai hệ thống hóa văn bản. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính phối hợp, hướng dẫn Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan bảo đảm kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định pháp luật và phù hợp với tình hình quản lý ngân sách của Bộ. 